

Qui Nhơn, ngày tháng 5 năm 2013

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ Tại ĐHĐCĐ thường niên 2013

Kính thưa các Quý vị đại biểu, kính thưa Quý vị cổ đông.

Thay mặt Hội đồng Quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hin, trước tiên xin cảm ơn toàn thể Quý vị đã dành thời gian tham dự Đại hội Cổ đông thường niên 2013 của Công ty. Tiếp theo báo cáo của Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính và đầu tư xây dựng năm 2012 và kế hoạch sản xuất kinh doanh tài chính và đầu tư xây dựng năm 2013. Tôi xin thay mặt HĐQT báo cáo tới Đại hội Cổ đông thường niên Công ty việc chỉ đạo, giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc Công ty năm 2012, phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh tài chính và đầu tư xây dựng năm 2013 của Công ty như sau:

I. Đánh giá tình hình hoạt động của Công ty trong năm tài chính 2012:

Năm 2012 là năm Công ty tiếp tục thuận lợi trong hoạt động sản xuất kinh doanh do tình hình thủy văn cuối năm 2011 thuận lợi, cuối năm mưa nhiều, tạo điều kiện tích đủ nước các hồ chứa Vĩnh Sơn và Sông Hin; Công tác vận hành điều tiết các hồ chứa Vĩnh Sơn đạt hiệu quả cao, đặc biệt là chuyển nước từ hồ C sang hồ B và tích nước cao hồ B vào cuối mùa lũ 2011. Tuy nhiên mùa mưa cuối năm 2012 ít hơn trung bình nhiều năm nên Công ty đã chủ động làm việc với Trung tâm Điều độ hệ thống Điện Quốc gia giảm công suất và thời gian phát điện, để dành cho năm 2013 nên sản lượng điện Quý IV thấp hơn nhiều năm và sản lượng điện phát cả năm 2012 thấp hơn so với năm 2011.

Công tác vận hành, bảo dưỡng định kỳ, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn đạt chất lượng tốt, đảm bảo 2 nhà máy vận hành an toàn, tin cậy, liên tục đáp ứng phương thức vận hành của Trung tâm Điều độ Hệ thống Điện Quốc gia. Thực hiện tốt công tác ATLĐ – VSLĐ – PCCN, trong năm không xảy ra tai nạn lao động và sự cố cháy nổ. Công tác vận hành các hồ chứa đảm bảo an toàn thiết bị công trình và cư dân hạ du.

Năm 2012, cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành và tất cả các nhân viên trong Công ty, tình hình sản xuất kinh doanh tài chính đạt kết quả tốt, các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật đều vượt kế hoạch đề ra. Cụ thể như sau:

1- Tình hình sản xuất kinh doanh: (theo Báo cáo tài chính hợp nhất 2012 đã được kiểm toán)

| Nội dung | Đơn vị tính | Kế hoạch năm 2012 | Thực hiện năm 2012 | So sánh TH/KH % |
|--------------------------|----------------|----------------------|-----------------------|--------------------|
| Doanh thu | triệu đồng | 478,33 | 429,94 | 89,9 |
| - Từ sản xuất điện | triệu đồng | 422,58 | 323,55 | 76,5 |
| - Từ hoạt động tài chính | triệu đồng | 52,50 | 97,75 | 186,2 |
| - Doanh thu khác | triệu đồng | 3,25 | 8,64 | 265,8 |
| Lợi nhuận trước thuế | triệu đồng | 301,43 | 265,53 | 88,1 |
| Lợi nhuận sau thuế | triệu đồng | 226,07 | 233,99 | 103,5 |
| Tỷ suất LNST trên vốn | % | 10,96 | 11,35 | 103,5 |
| Tỷ lệ chi trả cổ tức | % | 10 | 6 | 60 |

(Hiện nay Công ty vẫn chưa ký kết lại hợp đồng mua bán điện với Công ty Mua bán điện thuộc EVN, nên doanh thu và lợi nhuận chưa thể hiện được. Công ty đang nhận 62,3% là giá 351 đ/kwh theo giá điện 2009 để nộp thuế nhà nước)

2- Kết quả đầu tư phát triển:

2.1. Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

2.1.1 Công trình phụ trợ:

- Trong năm 2012, đã thi công xây dựng hoàn thành các hạng mục: Đường tránh ngập tinh lộ 676: lý trình từ Km20 - Km26 và đường tránh ngập Vi Xây - Măng Bút.

- Triển khai thi công hạng mục: Đường dây 22 kV tránh ngập lòng hồ.
- Triển khai thi công hạng mục: Sửa chữa, nâng cấp tinh lộ 676, lý trình Km 26- Km32.

2.1.2. Công trình chính:

Năm 2012, Chủ đầu tư đã thúc đẩy thi công tất cả các hạng mục công trình chính như: Tuyến áp lực, Tuyến năng lượng, Cửa nhận nước, Hầm giao thông, Trạm phân phối...

- a. Tuyến áp lực: gồm đập dâng, đập tràn

- Thi công hoàn thành hầm dẫn dòng (640m)

- Thi công đắp đất, đá đập dâng và đào trà xá lũ.

Đảm bảo công tác dẫn dòng vào cuối tháng 01/2013.

b. Tuyến năng lượng:

- Cửa nhận nước và đoạn đầu đường hầm dẫn nước (hướng đào từ trên xuống):

+ Thi công hoàn thành phần gia cố mái CNN.

+ Thi công hoàn thành 956md đường hầm dẫn nước (bằng phương pháp khoan nổ), lũy kế tổng khối lượng đào được là 2148md đường hầm.

- Hầm dẫn nước: hướng đào từ dưới lên bằng máy đào TBM. Nhà thầu đã hoàn thành việc mua thiết bị đào TBM, đã vận chuyển, lắp đặt và đưa vào vận hành chạy thử từ tháng 10/2012, đến nay đã đưa vào vận hành chính thức; đến cuối năm 2012 đào được hơn 300md đường hầm.

- Hầm giao thông: thi công hoàn thành 1.512 / 1.700 md

- Hầm phụ số 1: đã thi công được 520md. Kết thúc khoan nổ thủ công, Nhà thầu tiến hành thi công bằng thiết bị TBM.

- Hầm phụ số 2: đã thi công được 597md/632md.

- Hầm xả: đã thi công được 617md/1.812md

- Trạm phân phối: đã thi công được 144.000 m³ đất đá, hiện nay Nhà thầu đang tập trung đào giếng đứng.

c. Khu quản lý vận hành: đã thi công được 50% khối lượng của hạng mục này.

d. Mua sắm thiết bị cơ điện: Tổ chức đấu thầu rộng rãi quốc tế, và lựa chọn và ký kết hợp đồng với Nhà thầu Andritz Hydro – Áo.

e. Thu xếp vốn cho dự án: thông qua các phương án

- Tiến hành các thủ tục để Phát hành trái phiếu doanh nghiệp

- Đàm phán với các ngân hàng thương mại trong nước để vay vốn cho dự án.

- Vay vốn cho gói thiết bị cơ điện từ nguồn tín dụng xuất khẩu của Ngân hàng Raiffeisen Landesbank (Áo): đang tiến hành thương hợp đồng với phương án tỷ lệ lãi suất cho vay thả nổi USD libor 6 tháng + margin 2,97% trong thời gian 34 tháng. Đến thời điểm trả lãi có thể hoán đổi sang lãi suất cố định.

2.1.3. Công tác bồi thường - GPMB, di dân tái định cư, chuyển đổi mục đích sử dụng đất:

- Công tác bồi thường - GPMB: do Hội đồng bồi thường - GPMB của huyện KonPlong đảm nhận. Đến nay các hạng mục chính: CNN, Tuyến áp lực, khu vực nhà máy, hầm giao thông, hầm xả đã được bàn giao mặt bằng để thi công. Trong năm 2012 đã giải ngân được 46 tỷ đồng.

- Công tác di dân tái định cư: do địa phương làm Chủ đầu tư, đến nay khối lượng thực hiện có chậm so với tiến độ đề ra.

- Công tác chuyển đổi mục đích sử dụng, thu hồi và bàn giao đất:

Trong năm 2012, UBND tỉnh Kon tum đã có thông báo thu hồi toàn bộ đất các loại nằm trong phạm vi xây dựng dự án, với diện tích 1.034 ha; có quyết định chuyển đổi mục đích sử dụng 162 ha đất rừng, giao Chủ đầu tư để xây dựng các hạng mục công trình: Tuyến áp lực, CNN, Đường dây 35 kV và các tuyến đường.

UBND huyện Kon Plong đã có quyết định thu hồi 218 ha đất sản xuất của các hộ gia đình nằm trong phạm vi lòng hồ và nhà máy.

Trong năm 2012, UBND tỉnh Kon Tum đã trình Thủ tướng Chính phủ cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng đất rừng trong khu vực lòng hồ, Công ty đã làm việc với các Bộ ngành liên quan để đồng thuận và đã có văn bản trình Thủ tướng chính phủ cho phép chuyển đổi.

2.2. Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

Do điều kiện thu xếp vốn khó khăn, và để tập trung nguồn lực vào dự án Thượng Kon Tum, HĐQT đã ra Nghị quyết tạm dừng dự án. Ban QLDA chỉ thi công hoàn thiện các công trình phụ trợ như: đường vào nhà máy, đường vào tuyến đập và nhà quản lý điều hành Ban QLDA tại Vĩnh Sơn.

2.3. Các Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn và thủy điện Sông Hinh:

* Nâng cao năng lực hồ chứa Vĩnh Sơn:

Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước. Tư vấn thiết kế và Tư vấn thẩm tra đang hoàn thiện và trình Bộ Công thương.

* Nâng cấp hồ Sông Hinh:

Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phần đất ở huyện M'Drăk thuộc tỉnh Đăk Lăk. Hiện nay, Tư vấn đang kiểm tra và trình cho Công ty xem xét PA nâng XD thêm 1 nhà máy để phát điện giờ cao điểm và mùa lũ.

II. Hoạt động của HĐQT:

Trong năm qua, HĐQT đã tiến hành họp thường kỳ 04 lần, họp qua thư 20 lần, thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm qua đã tập trung vào các vấn đề sau:

- 1- Bám sát Nghị quyết của ĐHĐCD, trong các cuộc họp đều có kiểm điểm tình hình thực hiện nhiệm vụ từng quý và đề ra nhiệm vụ công tác cho quý sau phù hợp với các nhiệm vụ theo Nghị quyết của ĐHĐCD. Đã điều chỉnh kịp thời trong việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh cho phù hợp với diễn biến thời tiết và thị trường điện.
- 2- Triển khai đầu tư xây dựng: luôn thực hiện bám sát tiến độ của dự án và các quy định của pháp luật, bảo vệ lợi ích của Công ty, cổ đông. Đồng thời, vẫn tích cực thúc đẩy công tác chuẩn bị đầu tư các dự án chưa phê duyệt để có thể triển khai được ngay sau khi đủ điều kiện.
- 3- Đàm phán giá bán điện: đến nay việc đàm phán giá điện giữa Công ty VSH và Tập đoàn Điện lực Việt Nam EVN vẫn chưa đạt kết quả như mong đợi. Công ty tiếp tục đàm phán giá điện với các Ban chức năng của EVN, đồng thời báo cáo các cơ quan quản lý nhà nước: Bộ Công Thương, Cục Điều tiết Điện lực để sớm có hướng giải quyết về giá điện từ năm 2010 – 2012 và các năm tiếp theo.
- 4- Khoản vay 500 tỷ đồng của EVN: đã thu hồi 500 tỷ đồng của EVN.
- 5- Tiếp tục hoàn thiện các văn bản định chế phục vụ công tác quản trị và điều hành các hoạt động của Công ty.
- 6- Thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Công ty.

III- Tổng kết các cuộc họp của HĐQT và các quyết định của HĐQT:

HĐQT đã thực hiện những nhiệm vụ theo chức năng và quyền hạn được quy định, ban hành những quyết định cụ thể sau:

- **Công tác đầu tư xây dựng Dự án Thượng Kon Tum**

1. Phê duyệt dự toán kinh phí hỗ trợ và xây dựng nhà làm việc cho cán bộ, chiến sỹ bảo vệ công trình thủy điện Thượng Kon Tum.
2. Phê duyệt hỗ trợ bổ sung phương tiện xe máy tuần tra cho cán bộ, chiến sĩ bảo vệ công trình TD Thượng Kon Tum.
3. Phê duyệt dự toán sửa chữa đảm bảo giao thông đợt 2/2011 DATĐ Thượng Kon Tum: Đường TL676, Đường vào xã Măng Bút, Đường vào thôn Vị Rơ Ngheo và Đường vào xã Đăk Tăng.
4. Phê duyệt kết quả đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, gói thầu TKT-3.2.4A: Thi công xây dựng cầu Đăk tăng TL 676, lý trình Km26 - Km32, DATĐ Thượng Kon Tum.
5. Phê duyệt kết quả đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, gói thầu TKT-22.2.1a: Thi công san nền, xây dựng nhà làm việc, nhà công vụ khu quản lý vận hành nhà máy, DATĐ Thượng Kon Tum.
6. Phê duyệt dự toán bổ sung gói thầu TKT-27.2.3 thi công xây lắp ĐZ 35 kV và trạm biến áp DATĐ Thượng Kon Tum.
7. Phê duyệt dự toán chi phí quản lý vận hành đường dây và trạm biến áp cấp điện thi công năm 2012, DATĐ Thượng Kon Tum.
8. Phê duyệt nhiệm vụ mô tả địa chất và chi phí thuê chuyên gia mô tả địa chất đường hầm dẫn nước từ Km 0+270 đến hết kênh xả, DATĐ Thượng Kon Tum.
9. Phê duyệt Thiết kế BVTC và dự toán hạng mục đảm bảo giao thông ngầm thôn 2 Ngọc Tem, DATĐ Thượng Kon Tum.
10. Phê duyệt Đề cương và Dự toán chi phí tổ chức hội thảo “Báo cáo công tác đánh giá tác động môi trường DATĐ Thượng Kon Tum”.
11. Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục: Đường phục vụ thi công Sơn Lập – Nhà máy, DATĐ Thượng Kon Tum. Phê duyệt phương án kỹ thuật thi công và dự toán rà phá bom mìn, vật nổ hạng mục Đường phục vụ thi công Sơn Lập – Nhà máy, DATĐ Thượng Kon Tum.
12. Phê duyệt dự toán chi phí thẩm tra Thiết kế kỹ thuật và chi phí thuê chuyên gia thẩm định hạng mục: Tuyến năng lượng đoạn 2 – DA Thủy điện Thượng Kon Tum.
13. Phê duyệt kết quả đấu thầu gói thầu TKT- 4.2.2.1 cung cấp thiết bị cơ điện dự án thủy điện Thượng Kon Tum.
14. Phê duyệt chi phí lập HSMT, đánh giá HSDT gói thầu TKT-E&EL₂-4.2.2.1: Cung cấp thiết bị cơ điện, DATĐ Thượng Kon Tum.

15. Phê duyệt đề cương dự toán tư vấn lập báo cáo định kỳ công tác bảo vệ môi trường năm 2012, DATĐ Thượng Kon Tum. Giao cho Trung tâm quan trắc và phân tích môi trường tỉnh Kon Tum thực hiện.
16. Phê duyệt bổ sung hợp đồng 786/2010/HĐ-VSH-LD ngày 17/9/2010: Thiết kế, cung cấp thiết bị và thi công lắp đặt tuyến áp lực, DATĐ Thượng Kon Tum;
17. Phê duyệt hiệu chỉnh Thiết kế cơ sở Tuyến áp lực bao gồm đêng đêng và đập tràn, dự án thủy điện Thượng Kon Tum; Lựa chọn Công ty tư vấn xây dựng điện 3 là đơn vị thẩm tra.
18. Thông qua chủ trương hỗ trợ sửa chữa tuyến đường từ Sơn Hà – Sơn Tây và Sơn Lập – Ngọc Tem theo yêu cầu của UBND tỉnh Quảng Ngãi với số tiền:
 - Đường từ Sơn Hà – Sơn Tây : 15 tỷ đồng;
 - Đường từ Sơn Lập – Ngọc Tem : 10 tỷ đồng.

- **Công tác đầu tư xây dựng Dự án Vĩnh Sơn 3**

1. Phê duyệt đề cương dự toán khảo sát thiết kế ĐZ 110 kV đấu nối NMTĐ VS3 vào HTĐ Quốc gia, DA Vĩnh Sơn 3.
2. Phê duyệt thiết kế BVTC và DT hạng mục: Đường giao thông vận hành khắc phục các tồn tại của Tuyến đường vào Đập chính, DATĐ Vĩnh Sơn 3.
 - **Công tác đầu tư phát triển khác:**
 - 1. Về thu xếp vốn đầu tư xây dựng dự án Thượng Kon Tum: HDQT thông qua báo cáo của TGĐ về phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp: Giao BĐH xây dựng theo 3 phương án trình HDQT xem xét:
 - Trái phiếu chuyển đổi;
 - Trái phiếu không chuyển đổi;
 - Trái phiếu chuyển đổi 50%.
 - 2. Hợp đồng vay vốn cho gói thiết bị cơ điện từ nguồn tín dụng xuất khẩu của Ngân hàng Raiffeisen Landesbank (Áo): Phê duyệt phương án vay vốn để thực hiện Hợp đồng cung cấp thiết bị cơ điện, DATĐ Thượng Kon Tum: Vay USD của nước ngoài với lãi suất thả nổi 3,69% năm; Nhất trí thông qua dự thảo hợp đồng với phương án tỷ lệ lãi suất cho vay thả nổi trong thời gian 34 tháng. Đến thời điểm trả lãi có thể hoán đổi sang lãi suất cố định.
 - 3. Về dự thảo của hai Hợp đồng vay vốn cho dự án Thượng Kon Tum với ngân hàng ACB và Hợp đồng với hợp vốn ngân hàng BIDV: Giao BĐH tính toán lại chi tiết thời điểm vay của các hợp đồng cho phù hợp với tiến độ dự án. Làm việc với các ngân hàng ACB, BIDV và Quân đội để có văn

- bản chính thức cam kết cho vay. Tiến hành thương thảo hợp đồng vay vốn với các ngân hàng trình HĐQT phê duyệt.
4. Nhất trí phê duyệt HSMT, kết quả quá đầu thầu, lựa chọn Nhà thầu cung cấp dịch vụ kiểm toán, quyết toán dự án DATĐ Thượng Kon Tum.

- **Công tác khác:**

1. Phê duyệt chi phí Ban QLDA thủy điện VSH năm 2012; Bổ sung và sửa đổi ngành nghề kinh doanh của công ty TNHH MTV TVDV VSH.
2. Thông qua kết quả SXKD năm 2011 và kế hoạch năm 2012 của Công ty TNHH MTV Tư vấn dịch vụ VSH.
3. Về phương án phát hành trái phiếu:
 - Thông qua việc lựa chọn hai đơn vị tư vấn lập phương án phát hành trái phiếu gồm Công ty cổ phần chứng khoán ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) và Công ty cổ phần tài chính điện lực (EVNFINANCE)
 - Thông qua phương án huy động vốn và phát hành trái phiếu cho dự án Thượng Kon Tum.
4. Về tổ chức nhân sự của Ban QLDA thủy điện VSH: Nhất trí các nội dung:
 - Ông Phạm Văn Dũng thôi chức Phó Tổng giám đốc công ty, thôi kiêm nhiệm chức Trưởng Ban QLDA để giữ chức Phó Ban QLDA thủy điện VSH phụ trách chuyên môn kỹ thuật tại công trường kể từ ngày 01/10/2012.
 - Điều động ông Lương Công Lũy thôi chức Giám đốc Công ty TVDV VSH để giữ chức Trưởng Ban QLDA thủy điện VSH kể từ ngày 01/10/2012.
 - Bổ nhiệm ông Nguyễn Thanh Liêm - Phó phòng Giám sát Công ty TVDV VSH giữ chức danh Giám đốc phụ trách Công ty TVDV VSH kể từ ngày 01/10/2012.
5. Phê duyệt kết quả đầu thầu gói thầu: Cung cấp, lắp đặt thiết bị và dịch vụ kèm theo, Dự án nâng cấp hệ thống điều tốc tơ máy H1 nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn:
6. Nhất trí phê duyệt kết quả đầu thầu cung cấp, lắp đặt và các dịch vụ kèm theo gói thầu Nâng cấp hệ thống điều khiển DCS Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn:
7. Phê duyệt kinh phí hỗ trợ đầu tư công trình thủy lợi phục vụ tuối ruộng TĐC công trình Hồ C - thủy điện Vĩnh Sơn.
8. Thông qua Báo cáo của HĐQT, TGĐ (Phân phối lợi nhuận năm 2010 và 2011; Kế hoạch kinh doanh năm 2012).
9. Nhất trí thông qua kế hoạch cổ tức năm 2012 là 10%. Tạm ứng cổ tức năm 2012 cho cổ đông là 6%, thực hiện trong năm 2012.

IV- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc điều hành:

Nhìn chung, Tổng Giám đốc điều hành đã thực hiện đúng các chức năng theo quy định của Điều lệ Công ty. Tình hình sản xuất kinh doanh điện năng năm qua có nhiều thuận lợi, vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận đề ra. Phần kinh doanh tài chính đã rất thận trọng nên đã không bị ảnh hưởng của khủng hoảng tài chính mà còn mang lại hiệu quả cao. Lợi ích cho Công ty, cổ đông và người lao động trong doanh nghiệp được đảm bảo.

Tổng Giám đốc Công ty đã có nhiều cố gắng trong việc sắp xếp, ổn định bộ máy tổ chức của Công ty đảm bảo Công ty hoạt động đều; có sự năng động trong việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng các dự án thủy điện.

V- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý:

Năm qua, bộ máy quản lý của Công ty phần sản xuất kinh doanh truyền thống vẫn giữ được sự ổn định; Lĩnh vực quản lý đầu tư đã ổn định cơ cấu tổ chức, tuy nhiên trưởng đơn vị QLDA phân công, phân nhiệm chưa hợp lý, chưa sâu sát để giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai Dự án thủy điện TKT (đã điều chuyển sang vị trí công tác mới). Cần tiếp tục củng cố để đưa hoạt động ngày càng có hiệu quả tốt hơn.

Nhìn chung phần lớn cán bộ quản lý đã có cố gắng hoàn thành nhiệm vụ được giao, không có những vi phạm các quy định trong quản lý.

VI- Phương hướng chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2013:

Năm 2013, hoạt động của HĐQT tập trung vào những nội dung sau:

1- Quản lý, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng theo các nhiệm vụ và chức năng được pháp luật và Điều lệ Công ty quy định.

2- Chỉ đạo Tổng Giám đốc triển khai các kế hoạch dài hạn nhằm tăng tiềm lực sản xuất kinh doanh, có khả năng cạnh tranh để định hướng phát triển Công ty. Cụ thể tập trung vào các vấn đề sau:

2.1- Kế hoạch đầu tư phát triển nguồn điện: Đây nhanh tiến độ các dự án đầu tư. Cụ thể như sau:

* Dự án thủy điện Thượng Kon Tum

- Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ thi công tất cả các hạng mục công trình chính là: Tuyến năng lượng, Tuyến áp lực, Cửa nhận nước, Hầm xả, Nhà máy ngầm, Trạm phân phối 220 kV...

- Thi công xây dựng hoàn thành các công trình phụ trợ, như: hạng mục: Đường dây 22 kV tránh ngập lồng hồ; hạng mục: Sửa chữa, nâng cấp tịnh lô 676, lý trình từ Km26 - Km32.

- Hoàn thành cơ bản công tác đền bù - giải phóng mặt bằng;

- Phối hợp với địa phương thực hiện công tác di dân, tái định cư đảm bảo theo tiến độ đề ra.

* Kế hoạch thực hiện năm 2013 cụ thể như sau:

- *Tuyến áp lực:*

+ Đắp đất đập dâng đến cao trình 1141m ($415.562m^3$) để chống lũ chính vụ theo tần suất 1%.

+ Đập tràn xả lũ: Hoàn thiện đào móng đập tràn.

+ Đóng đá thượng lưu: Hoàn thiện toàn bộ đến cao trình 1133m ($400.000m^3$).

+ Đắp đất chống thấm thượng lưu $178.000m^3$.

- *Tuyến năng lượng:*

+ Thi công đường hầm hướng từ Cửa nhận nước: Hoàn thiện đào và gia cố đến lý trình 3.400m; hoàn thiện gia cố (trừ bê tông nền hầm) cách gường đào 100m.

+ Hướng thi công TBM: Đào được khoảng 6.000m đến lý trình Km11+500; Toàn thành các thí nghiệm thử áp lực cao; hoàn thiện đào và gia cố tạm buồng điều áp khí nén.

+ Hướng thi công hầm áp lực: Hoàn thiện công tác đào và gia cố tạm hầm thượng lưu, hầm đứng, hầm hạ lưu; lắp ống thép hầm thượng lưu đoạn thượng lưu ngách thi công số 2.

+ Hầm cáp và thông gió: Hoàn thiện đào mở rộng lớp 1 đến độ rộng 3,4m; thi công hoàn thiện đào và gia cố đến độ rộng 6,6m đoạn trong đất; hoàn thiện đào và gia cố hầm ngang thông gió.

+ Trạm phân phối: Hoàn thiện toàn bộ công tác đào và gia cố.

+ Hướng thi công nhà máy: Hoàn thiện hầm giao thông, đào nhà máy, gian biến thế đến cao trình gian máy, đổ bê tông giàm cầu trực.

* Dự án thủy điện Vĩnh Sơn 3:

- Hoàn thiện các yêu cầu của UBND tỉnh Bình Định về bảo đảm môi trường xây dựng các công trình phụ trợ: đường vào nhà máy, đường vào đập;

- Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Vĩnh Sơn:

Hoàn thành thẩm định, thỏa thuận với các cấp có thẩm quyền và phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình theo quy định, với mục tiêu là thanh lý kho mìn và hoàn thiện công tác quản lý hồ đập theo quy định của nhà nước.

- Dự án nâng cao năng lực hồ chứa thủy điện Sông Hình:

Hoàn thành công tác cắm mốc, xác định diện tích đất trong vùng bán ngập, kiểm tra tính pháp lý của phần đất ở huyện Ma Đ'Răk thuộc tỉnh Đăk Lăk.

2.2- Kế hoạch phát triển công nghệ và nguồn nhân lực: Tiếp tục xây dựng mô hình quản lý hiện đại để tăng hiệu quả quản lý sản xuất kinh doanh; sắp xếp và phát triển nguồn nhân lực cả về số lượng và chất lượng cho phù hợp với mô hình sản xuất.

2.3- Kế hoạch Tài chính doanh nghiệp: Cân đối nguồn vốn (từ vốn tích lũy và vốn vay) để sử dụng cho các dự án đầu tư trong năm 2013 của Công ty

một cách hiệu quả nhất. Phần còn lại, thực hiện vào đầu tư tài chính ngắn hạn, đem lại lợi nhuận cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Căn cứ vào kế hoạch giải ngân cho các dự án thủy điện Thượng Kon Tum, và các dự án khác trong năm 2013. Dự kiến, giải ngân vốn vay của các NH vào Quý II năm 2013; việc xác định vốn đối ứng 30/70 để điều chỉnh cho phù hợp với số tiền Công ty đã giải ngân các năm trước, tạo dòng tiền tốt nhất cho SXKD.

3- Quản trị doanh nghiệp: Bổ sung, hoàn thiện hệ thống văn bản quản trị doanh nghiệp cập nhật các quy định của pháp luật và tình hình hoạt động cụ thể của Công ty. Kịp thời đổi mới mô hình quản lý điều hành của Công ty để nâng cao hiệu quả.

Một số chỉ tiêu chính của năm 2013:

| Số thứ tự | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch 2013 |
|-----------|----------------------------------|-------------|---------------|
| 1. | Sản lượng điện sản xuất | Tr Kwh | 750,00 |
| 2. | Sản lượng điện thương phẩm | Tr Kwh | 741 |
| 3. | Doanh thu | Tr đồng | 472.312,17 |
| 4. | Doanh thu từ sản xuất điện | | 414.058,94 |
| 5. | Doanh thu từ hoạt động tài chính | | 57.000,00 |
| 6. | Chi phí sản xuất điện | Tr đồng | 159.934,29 |
| 7. | Chi phí hoạt động tài chính | Tr đồng | 10.000,00 |
| 8. | Thuê thu nhập doanh nghiệp | Tr đồng | 75.328,16 |
| 9. | Lợi nhuận sau thuế | Tr đồng | 225.984,48 |
| 10. | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn | % | 10,96 |
| 11. | Tỷ lệ chi trả cổ tức | % | 10 |
| 12. | Quỹ tiền lương sản xuất điện | Tr đồng | 21.186,97 |
| 13. | Vốn đầu tư xây dựng | Tr đồng | 844.867,00 |

(Tạm tính theo giá điện năm 2009 là 563đ/kWh)

VII. Về tiến độ của Dự án thủy điện Thượng Kon Tum:

Căn cứ tình hình thi công thực tế của DA đến ngày 31/12/2012, Chủ đầu tư và các Nhà thầu xây lắp đã bàn bạc, thống nhất tiến độ chung của Dự án và HĐQT đã Phê duyệt tổng tiến độ thi công điều chỉnh DA Thuỷ điện Thượng Kon Tum với các mốc chính như sau:

- Dẫn dòng thi công: tháng 01/2013.
- Nút công tích nước: tháng 9/2015.
- Phát điện tổ máy 1 &2: tháng 11/2015.

Việc chậm tiến độ do những nguyên nhân chính sau đây:

1- Công tác bồi thường - giải phóng mặt bằng thu hồi, chuyển mục đích sử dụng và giao đất để xây dựng công trình: Phần khu vực lòng hồ là rừng phòng hộ nhưng chưa được Thủ tướng chính phủ cho phép chuyển đổi mục đích sử dụng. Công ty sẽ tiếp tục làm việc với Bộ để có sự đồng thuận và sớm trình Thủ tướng chính phủ.

2- Điều kiện khắc nghiệt tại vùng dự án (một năm thời tiết mưa từ 6 tháng đến 8 tháng) cũng làm ảnh hưởng lớn đến tiến độ thi công.

3- Đường giao thông đến khu vực Công trình rất xấu gây ảnh hưởng đến tiến độ thi công tuyển năng lượng của Dự án. Tuyến đường từ Quảng Ngãi đến Ngọc Tem do địa phương quản lý, đang trong quá trình nâng cấp, sửa chữa; Tuyến đường Đông Trường Sơn do Bộ Quốc phòng làm chủ đầu tư đang thi công. Do đó việc đảm bảo giao thông để vận chuyển thiết bị, vật tư vào công trường của các nhà thầu không thể chủ động được, đặc biệt trong mùa mưa. Hiện tại Tuyến đường Quảng Ngãi đến Ngọc Tem địa phương đã nâng cấp, sửa chữa xong; các tuyến đường nội bộ trong công trình, Công ty đã hoàn thành việc thi công xây dựng. Hiện tại đảm bảo vận chuyển vật tư, thiết bị của các nhà thầu đến công trường để thi công xây dựng Dự án.

4- Máy TBM của Nhà thầu thường xuyên hư hỏng, gặp sự cố từ lúc vận hành thử (10/10/2012) đến nay dẫn đến năng suất thi công rất thấp so với cam kết hợp đồng. Công ty tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kịp thời chỉ đạo Ban QLDA làm việc cụ thể với Nhà thầu tìm ra biện pháp đẩy nhanh tiến độ thi công, cụ thể như sau:

- Đảm bảo cung cấp điện ổn định: Công ty đã làm việc và thống nhất với Điện lực Kon Tum phát quang hành lang tuyển, thay sứ hư hỏng, lắp bổ sung MC tại trạm biến áp 22/35 kV...Nhà thầu kiên tra thay thế thiết bị trạm của nhà thầu: MC, tiếp địa...

- Hiện tại dao mòn rất nhanh, tốn thời gian thay dao, ảnh hưởng đến tiến độ thi công, yêu cầu Nhà thầu thí nghiệm đá để chọn dao phù hợp; Phân tích dữ liệu trong quá trình đào 1000m để lựa chọn lực ép tối ưu cho quá trình đào.

- Xử lý dứt điểm hệ thống dầu thủy lực: thay phớt dầu, tăng cường hệ thống làm mát dầu...

- Cải thiện điều kiện làm việc trong hầm: Thay quạt gió có công suất lớn, cải tạo hệ thống thông gió trong hệ thống thiết bị của TBM.

- Vật tư dự phòng cho TBM: Đảm bảo cơ sở vật tư dự phòng quan trọng và các vật tư thiết bị thường bị hư hỏng.

- Công tác tổ chức thi công TBM: Kiện toàn tổ chức quản lý, thay thế nhân sự quản lý, vận hành, bảo dưỡng không đảm bảo năng lực bằng nhân sự có kinh nghiệm trong quản lý, vận hành, bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị TBM các dự án tương tự.

VIII- Kết luận:

- Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2012 đã hoàn thành kế hoạch Đại hội đồng cổ đông năm 2012 đề ra; Công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện đã đạt được những kết quả bước đầu là tiền đề tốt cho việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư trong các năm tiếp theo.

- Kế hoạch và các chỉ tiêu chủ yếu năm 2013 do Ban điều hành trình như: sản lượng điện sản xuất, tỉ lệ điện tự dùng, doanh thu tài chính, chi phí

sản xuất kinh doanh điện, chi phí hoạt động tài chính, chi phí đầu tư phát triển, chi phí đầu tư các dự án... là phù hợp với tình hình thủy văn, khả năng sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư xây dựng các dự án thủy điện ở thời điểm hiện tại.

HĐQT sẽ tiếp tục chỉ đạo và giám sát hoạt động của Công ty để đảm bảo hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư xây dựng năm 2013 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Thanh